

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày: 03/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Hộ

Bà Lê Thị Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Lý Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 12 năm 1989 tại huyện A, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện A, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Lý Xuân M, đã chết; Con bà: Lý Thị G, sinh năm: 1964; Vợ: Lý Thị Nh, sinh năm 1987; con: 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2022. Anh, em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 03 chị em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng (nay là *Phân trại tạm giam khu vực thành phố Cao Bằng*) từ ngày 20/12/2024 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Thu Trang - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2024 tại khu vực tổ 3, phường G, thành phố C, tổ công tác Công an phường G, thành phố C bắt quả tang Lý Văn T sinh ngày 07/12/1989 (*trú tại xóm T, xã C, huyện A, tỉnh Cao Bằng*) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ: 01 (*một*) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (*T khai nhận là heroin*) có khối lượng 0,11g (*không thấy mười một gam*) thu giữ trong túi áo bên phải T đang mặc.

Ngày 21/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 1799 đối với vật chứng vụ án. Tại Kết luận giám định số 48 ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)*”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13 giờ ngày 20/12/2024, Lý Văn T đi nhờ xe mô tô một người đàn ông không quen biết từ nhà đến khu vực bến xe khách liên tỉnh thành phố C thuộc phường Đ, thành phố C tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên hỏi mua ma túy. Người đàn ông đó đồng ý. T đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), người này nhận tiền rồi đi khoảng 20 phút sau quay lại bảo T lên xe mô tô. Sau đó, người này chở T đến khu vực phường G, thành phố C thì dừng lại và đưa cho T 01 (*một*) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroin. Sau khi mua được Heroin, T cho vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi tìm chỗ sử dụng. Khi T đi đến khu vực tổ 3, phường G, thành phố C thì bị cơ quan công an bắt quả tang, thu giữ gói Heroine.

Hành vi của bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-TP ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố Lý Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với khối lượng ma túy bị truy tố và nội dung bản Kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Kết thúc việc hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Văn

T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lý Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Lý Văn T, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Cao Bằng (Kèm theo Kết luận giám định số 48/KL-KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa Nông Thị Thu Trang trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo:

Nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các nội dung sau khi quyết định hình phạt: Bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí và không có ý kiến với lời bào chữa của người bào chữa.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm quay trở lại làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Lý Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2024; biên bản mở niêm phong tang vật cân xác định khối lượng tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 22 giờ 50 phút ngày 20/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C; phù hợp với bản Kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng và các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Xét thấy các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra thu thập là khách quan và đúng trình tự thủ tục Tố tụng hình sự, có đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2024 tại khu vực tổ 3, phường G, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an phường G, thành phố C bắt quả tang Lý Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,11g (*không phải mười một gam*) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng truy tố Lý Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho tệ nạn và các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cản trở cho cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma túy của Đảng và Nhà nước ta, thúc đẩy việc hình thành những hành vi phạm tội khác từ việc sử dụng

ma túy trong xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được các hướng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và buộc bị cáo chấp hành án phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Lý Văn T. Mức án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản*”. Qua đánh giá điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là đồ vật Nhà nước cấm lưu hành gồm: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “*Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Lý Văn T, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng (Kèm theo Kết luận giám định số 48/KL-KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng).

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Xét thấy bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có khả năng tạo ra thu nhập nhưng không tu chí làm ăn để lo cho bản thân và gia đình mà lại đi vào con đường nghiện ma túy. Do vậy, cần buộc bị cáo thực hiện nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai được mua với một người đàn ông không quen biết, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lý Văn T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn T 12 tháng tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2024.

2. Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử tịch thu tiêu hủy vật chứng là: 01 (*một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “*Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Lý Văn T, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Cao Bằng (Kèm theo Kết luận giám định số 48/KL-KTHS, ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng).

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 63 ngày 27 tháng 02 năm 2025.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- CCTHADS thành phố C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Hoài Anh